

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN P  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph c**

Bản án số: 43/2022/HS-ST  
Ngày 27 - 9 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thế Văn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đình Phùng

Chức vụ, nơi công tác: Nguyên Hiệu trưởng Trường phổ thông trung học Chu Văn An, huyện P, An Giang

2. Ông Trương Thanh Nhân

Chức vụ, nơi công tác: Nguyên Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, An Giang.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Soan là Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Bạch Tuyết là Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Trần Văn N**, sinh năm 1996, tại huyện P, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện P, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: khóm T, thị trấn P, huyện P, tỉnh An Giang; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; trình độ học vấn: 3/12; con ông Trần Vĩnh L, sinh năm 1975 và bà Lê Thị D, sinh năm 1979, mẹ kế Trần Thị T, sinh năm 1981; anh, em ruột có 04 người, bị can là người thứ hai; có vợ Trần Thị Thúy U, sinh năm 1999 và 03 con lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2021. Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình, học đến lớp 03 thì

nghỉ, làm thuê. Ngày 11/12/2012, bị Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh An Giang đưa vào Trường giáo dưỡng số 5 tại huyện B, tỉnh Long An theo Quyết định số 4817/QĐ-UB, thời hạn 02 năm, đã chấp hành xong quyết định ngày 11/12/2014. Ngày 17/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh An Giang xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”, đã chấp hành xong bản án ngày 07/5/2018. Vào ngày 10/6/2022, Trần Văn N và Chung Duy Kh có hành vi dùng tay và viên gạch ông đánh gây thương tích cho Nguyễn Văn M với tổng tỷ lệ thương tích là 04%. Tuy nhiên, do M đã tự nguyện rút yêu cầu khởi tố đối với N và Kh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự. Tiền án: không. Tiền sự: ngày 02/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh An Giang quyết định đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 16 tháng, đã chấp hành xong quyết định ngày 05/9/2020. Bị cáo Trần Văn N bị tạm giam từ ngày 20/6/2022 cho đến nay, tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện P, có mặt.

**2. Huỳnh Minh S**, sinh ngày 25/02/2005, tại Bệnh viện T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: ấp Đ, xã Thới T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: ấp T, xã T, huyện P, tỉnh An Giang; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Mua bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; trình độ học vấn: 06/12; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1983 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1986; anh, em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ nhất. Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống chung với mẹ ở ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến năm 2008, mẹ bỏ đi, S theo cha về sinh sống tại ấp T, xã T. Học đến lớp 06 thì nghỉ, làm thuê. Tiền án: không. Tiền sự: ngày 13/3/2022, bị Công an thị trấn P, huyện P, tỉnh An Giang Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” bằng hình thức phạt tiền 1.250.000 đồng, đã chấp hành xong quyết định. Bị cáo Huỳnh Minh S bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/7/2022 đến nay. Bị cáo S có mặt tại phiên tòa.

*Người đại diện theo pháp luật của bị cáo S*: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1983 nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh An Giang, vắng mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo S*: Ông Hà Quang V, sinh năm 1971 là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang, xin vắng mặt.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Hoài Ph, sinh năm 1983 nơi cư trú: Khóm Trung 1, thị trấn P, huyện P, tỉnh An Giang, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Hoài N , sinh năm 2000 nơi cư trú: Khóm T, thị trấn P, huyện Ph Tân, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Trần Văn L , sinh năm 1973 có mặt,
2. Bà Nguyễn Thị Thùy D , sinh năm 1988 có mặt,
3. Ông Nguyễn Tấn Kh , sinh năm 1986 vắng mặt,
4. Ông Lê Văn Ch , sinh năm 1966 vắng mặt,

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 Ph t, ngày 03/4/2022 Trần Văn N , sinh ngày 19/5/1996, cư trú ấp T, xã T, huyện P điều khiển xe mô tô biển số 67L1 - 381.89 để đi tìm vợ tên Trần Thị Thúy Q nhưng không gặp. N về nhà thuộc khóm T, thị trấn P lấy bình xịt hơi cay để vào cốp xe để tìm Nguyễn Văn Ph đánh vì nhớ lại việc nghe mọi người nói Ph nói N ăn trộm gà. Sau đó, N điều khiển xe đến nhà của Huỳnh Minh S , sinh ngày 25/02/2005 thuộc ấp T, xã T, huyện P rủ S đi chơi vừa đi tìm Q , S đồng ý. Không tìm được Q nên cả hai ghé quán giải khát thuộc Trung tâm thị trấn P để uống nước. Lúc này, N rủ S tìm Nguyễn Văn Ph đánh, S đồng ý. N hỏi S có gặp Ph không. Ph cho biết “*Chiều ngày nào Ph cũng chạy ngang đây*”. Sau đó, N ra xe lấy bình xịt hơi cay để vào túi quần trước bên phải rồi cả hai ngồi đợi Ph chạy qua.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, thấy Nguyễn Văn Ph điều khiển xe mô tô biển số 67H3 - 5919 chở vợ tên Nguyễn Thị Thùy D , sinh năm 1988 ngồi sau và con tên Nguyễn Thị Anh Th (02 tuổi) ngồi phía trước chạy ngang nên N và S điều khiển xe đuổi theo. Khi đến khu vực thuộc tổ 01, ấp M, xã T, huyện P, N kêu Ph dừng xe lại nhưng Ph không dừng nên N lấy bình xịt hơi cay để trong túi quần xịt vào mặt Ph 01 cái, còn S tháo mũ bảo hiểm đang đội trên đầu đánh trúng vào mặt Ph 01 cái. Ph tăng ga định bỏ chạy nhưng do cay mắt nên chạy chậm lại. Lúc này, N điều khiển xe chạy chặn đầu xe Ph lại. N ngồi trên xe tiếp tục xịt hơi cay vào mặt Ph . Ph dùng tay trái che mặt lại còn tay phải thì ôm con.

Lúc này, S bước xuống xe cầm mũ bảo hiểm tiếp tục đánh Ph nhưng Ph đưa tay lên đỡ. N xuống xe hai tay cầm nắm đánh vào vùng mặt nhưng Ph dùng tay đưa lên đỡ. Ph bước xuống xe và xông vào đánh nhau với N.

Trong lúc N và Ph đánh nhau, S cầm mũ bảo hiểm đánh vào vùng mặt và mũi Ph 01 cái làm gãy chính mũi chảy máu. Do bị đánh nên Ph bỏ chạy và được người dân đến can ngăn. N và S lên xe điều khiển bỏ đi. Sau đó, Ph đến Công xã T tố giác N và S.

\* Kết luận Giám định pháp y về thương tích số 178/22/TgT ngày 15/4/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang, ghi nhận thương tích của Nguyễn Văn Ph như sau: Chấn thương phần mềm dưới đuôi mắt trái không tồn tại thương tích, tỷ lệ là 00%. Chấn thương mặt - mũi; gãy xương chính mũi, điều trị nội khoa, tỷ lệ là 08% do vật tày gây nên.

\* Căn cứ Công văn số 29 ngày 29/5/2022 của Trung Tâm pháp y tỉnh An Giang về việc cơ chế hình thành thương tích gãy xương chính mũi của Nguyễn Văn Ph xác định như sau:

+ Tồn thương gãy xương chính mũi là phù hợp ở thời điểm nhập viện và vụ việc xảy ra trước đó. Khi nhập viện tồn thương gãy xương chính mũi có ít máu khô đọng lại ở ổ gãy (tiền đình mũi), xương chưa có dấu hiệu lành như vậy thời gian là khoảng 01 tuần trở lên đến dưới 15 ngày.

+ Nếu dùng tay thông thường: khi đánh thẳng sẽ gây gãy sụp sống mũi nếu diện tiếp xúc là các gờ ngón bàn tay. Lúc đó sẽ có ngấn trên sống mũi. Khi đánh móc thì sẽ vẹo sống mũi S một bên và sưng phù nề nhiều.

+ Mũ bảo hiểm có điểm tiếp xúc khá rộng và bề mặt trơn láng sẽ không có dấu hằn của gờ, cạnh.

+ Tồn thương gãy xương chính mũi của nạn nhân chỉ là nứt, không di lệch sụp xuống hay vẹo S bên. Như vậy, khả năng của tồn thương này là do vật tày cứng, nhọn, có thiết diện khá rộng tác động thẳng gây nên.

Như vậy, khả năng của tồn thương này là do vật tày cứng, nhọn, có thiết diện khá rộng tác động thẳng gây nên.

\* Kết luận giám định số 3835/KL-KTHS ngày 21/7/2022 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 bình xịt bằng kim loại màu đỏ, hiệu BODYGUARD PS 007 là công cụ hỗ trợ.

Ngày 20/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Văn N để điều tra, xử lý. Đến ngày 06/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Huỳnh Minh S .

\* Bị hại Nguyễn Văn Ph trình bày như nội dung vụ án. Yêu cầu N và S bồi thường chi phí điều trị là 4.000.000 đồng. Ngày 10/8/2022, Ph đã nhận bồi thường từ S số tiền là 2.000.000 đồng nên Ph có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho S . Yêu cầu N bồi thường cho Ph số tiền còn lại là 2.000.000 đồng.

\* *Lời khai của người đại diện hợp pháp của bị cáo S , ông Nguyễn Văn S trình bày:* Ông là cha ruột của Huỳnh Minh S . Năm 2003, Sớm sinh sống như vợ chồng với Huỳnh Thị Hồng, sinh năm 1983, cư trú ấp Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến năm 2005, S được sinh ra tại Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh và Hồng đi đăng ký khai sinh cho S tại xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến năm 2008, Hồng bỏ đi nên Sớm đưa S về sinh sống tại ấp T, xã T, huyện P.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Hoài N trình bày: Ông là chủ sở hữu xe mô tô 67L1 - 381.89. Ngày 03/4/2022, N có hỏi mượn xe mô tô nói trên của ông để đi tìm vợ. Sau đó, N mang xe về trả. Ông Hoài N không biết việc bị cáo N điều khiển xe mô tô này đi đánh nhau gây thương tích cho người khác. Do xe đã cũ nên ông đã bán lại cho người lạ với số tiền 700.000 đồng.

- Ông Trần Vĩnh Lộc trình bày: Ông là cha ruột của Trần Văn N . Gia đình ông Lộc có giấy chứng nhận hộ nghèo và cận nghèo được cấp ngày 01/01/2022. N có tên trong sổ hộ khẩu gia đình nhưng không có trong giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo do N thường xuyên chung sống bên vợ.

\* *Lời khai của những người làm chứng Nguyễn Thị Thùy D , Nguyễn Tấn Kh , Lê Văn Ch trình bày như nội dung vụ án.*

\* Quá trình điều tra, Trần Văn N và Huỳnh Minh S khai nhận như nội dung vụ án đã nêu trên. S đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Ph số tiền 2.000.000 đồng.

\* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P thu giữ 01 bình xịt bằng kim loại hiệu BODYGUARD PS 007 kích thước (15 x 03) cm, màu đỏ, bên trong chứa dung dịch hơi cay; 01 mũ bảo hiểm màu đen trọng lượng 500 gram.

\* Phân trách nhiệm dân sự

Bị hại Nguyễn Văn Ph yêu cầu bị can N bồi thường chi phí điều trị thương tích là 2.000.000 đồng.

Cáo trạng số: 38/CT-VKS-PT ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện P để xét xử các bị cáo Trần Văn N và Huỳnh Minh S về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt Trần Văn N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 20/6/2022.

+ Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự để xử phạt Huỳnh Minh S từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo S chấp hành án.

- Về Trách nhiệm dân sự: Áp dụng 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13, Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo N có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho Ph 2.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bình xịt bằng kim loại hiệu BODYGUARD PS 007 kích thước (15 x 03) cm, màu đỏ, bên trong chứa dung dịch hơi cay; 01 mũ bảo hiểm màu đen trọng lượng 500 gram.

*Người bào chữa cho bị cáo S có bản luận cứ nêu quan điểm như sau:*  
Thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Huỳnh Minh S. Bị cáo S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo S có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo S là người chưa đủ 18 tuổi phạm tội, phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 91 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử phạt bị cáo S dưới mức thấp nhất của khung hình phạt hoặc chuyển S hình phạt khác nhẹ hơn.

*Tại phiên tòa, các bị cáo N, S thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại Ph đề nghị xử lý các bị cáo N, S theo quy định pháp luật.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về Quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai của những người này phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong giai đoạn điều tra, nên việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Văn N, Huỳnh Minh S phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản kiểm tra, xác minh nơi xảy ra vụ việc ngày 03/4/2022 của Công an xã T, biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 24/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Kết luận giám định pháp y về thương tích số 178/22/TgT ngày 15/4/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang, Công văn số 29 ngày 29/5/2022 của Trung Tâm pháp y tỉnh An Giang về việc cơ chế hình thành thương tích gãy xương chính mũi của Nguyễn Văn Ph và Kết luận giám định số 3835/KL-KTHS ngày 21/7/2022 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các chứng cứ vừa nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Trần Văn N có hành vi dùng tay, còn Huỳnh Minh S có hành vi dùng mũ bảo hiểm (hung khí nguy hiểm) đánh Nguyễn Văn Ph gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 08%, phạm tội có tính chất côn đồ. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố đối với các bị cáo Trần Văn N và Huỳnh Minh S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Tính chất vụ án, mức độ của hành vi phạm tội:

Sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội, nó là một trong những đối tượng được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều phải được xử lý kịp thời và nghiêm minh.

Bị cáo N là người đã trưởng thành, còn S là người dưới 18 tuổi, các bị cáo có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, biết rõ việc gây thương tích cho người khác sẽ là tội phạm. Chỉ nghe người khác nói là bị hại Nguyễn Văn Ph nói xấu mình là N chuẩn bị công cụ là bình xịt hơi cay và rủ S tìm Ph đánh. Khi thấy Ph đang điều khiển xe mô tô chở vợ và con nhỏ là hai bị cáo chạy đuổi theo,



N dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt Ph, ép xe cho Ph dừng lại, Ph bị cay mắt, không thể tiếp tục điều khiển xe được nữa, phải dừng xe lại thì bị N dùng tay đánh, S dùng nón bảo hiểm đánh vào người Ph, trong khi đó Ph đang ôm con nhỏ, vừa chống đỡ việc bị đánh, vừa phải bảo vệ cho con. Hành vi của các bị cáo N, S là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ gây thiệt hại sức khỏe của Ph, mà hành vi dùng bình xịt hơi cay của N vào mắt của Ph đang điều khiển xe mô tô chở vợ và con nhỏ, có thể gây ra tai nạn giao thông, ảnh hưởng đến tính mạng sức khỏe của người khác, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo N, S một hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo một thời gian nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo và nêu gương răn đe giáo dục, phòng ngừa chung xã hội.

Các bị cáo N, S cùng đánh Ph gây thương tích, không có phân công vai trò của từng người nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó N là chủ mưu, rủ rê và là người thực hành; còn S là người thực hành tích cực nên N chịu trách nhiệm với vai trò chính.

[2.3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

Bị cáo N rủ rê, xúi giục S là người dưới 18 tuổi phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trình độ học vấn thấp (không biết chữ) nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; là lao động chính gia đình nuôi vợ và 03 con nhỏ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường 1/2 tiền điều trị cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, bị cáo N là người giữ vai trò chính, bị cáo có nhân thân xấu, năm 2012 bị đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 02 năm, năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện P xử 03 năm 06 tháng tù về Tội cướp giật tài sản. Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 02/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện P quyết định đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 16 tháng, chấp hành xong ngày 05/9/2020. Ngoài ra, trong thời gian tại ngoại đang bị khởi tố, điều tra, xử lý vụ án này, vào ngày

10/6/2022 bị cáo có hành vi gây thương tích cho người khác nhưng do bị hại rút yêu cầu khởi tố nên Cơ quan điều tra - Công an huyện P không ra quyết định khởi tố. Từ đó, cho thấy bị cáo còn rất trẻ nhưng nhiều lần đã bị xử lý hành chính, xử lý hình sự, có thái độ xem thường pháp luật, sẵn sàng sử dụng bạo lực gây thương tích cho người khác nên lần phạm tội này bị cáo N phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc. Đối với bị cáo S chưa đủ 18 tuổi nhưng đã có 01 tiền sự là tháng 03/2022 đã bị xử phạt hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản”, khi thực hiện hành vi gây thương tích cho Ph, bị cáo S là người dùng nón bảo hiểm đánh gây thương tích cho Ph, bị cáo còn rất trẻ nhưng cách thực hiện hành vi rất mạnh động, tuy nhiên thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên mức hình phạt của S chỉ bằng  $\frac{3}{4}$  mức phạt tù mà điều luật quy định. Bị cáo S có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, là người chưa đủ 18 tuổi phạm tội nhưng bị cáo S có nhân thân xấu, cách thực hiện hành phạm tội rất quyết liệt nên Hội đồng xét xử không áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo S dưới mức thấp nhất của khung hình phạt hoặc chuyển S hình phạt khác nhẹ hơn như đề nghị của Người bào chữa của bị cáo S.

[3] Về các biện pháp tư pháp:

[3.1] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Bị hại Nguyễn Văn Ph yêu cầu bồi thường tiền chi phí điều trị 4.000.000 đồng, đã được S bồi thường 2.000.000 đồng, Ph yêu cầu N bồi thường 2.000.000 đồng còn lại. Tại phiên tòa, N đồng ý bồi thường 2.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử buộc N có nghĩa vụ bồi thường cho Ph 2.000.000 đồng.

[3.2] Xử lý vật chứng:

Cơ quan Điều tra có thu giữ tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bình xịt bằng kim loại hiệu BODYGUARD PS 007 kích thước (15 x 03) cm, màu đỏ, bên trong chứa dung dịch hơi cay; 01 mũ bảo hiểm màu đen trọng lượng 500 gram là công cụ các bị cáo N, S sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Các bị cáo N, S mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo N bị buộc bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm o Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 20/6/2022.

Căn cứ vào các điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh S 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ vào Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13, Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Trần Văn N có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Văn Ph 2.000.000 (hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 bình xịt bằng kim loại hiệu BODYGUARD PS 007 kích thước (15 x 03) cm màu đỏ, bên trong chứa dung dịch hơi cay; 01 mũ bảo hiểm màu đen trọng lượng 500 gram.

(Tài sản trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện P đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/9/2022).

Căn cứ vào Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo N, S mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo N còn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo và đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo (2);
- Đương sự (3);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện P(1);
- Nhà tạm giữ, THAHS CA HPT (2);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Chi cục THADS huyện P(2);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh AG (1);
- Sở Tư Pháp tỉnh AG (1);
- Lưu hồ sơ Tòa án (1);
- Lưu VT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thế Văn**